

Số: /GP-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2024

GIẤY PHÉP
HOẠT ĐỘNG TRONG PHẠM VI BẢO VỆ CÔNG TRÌNH THỦY LỢI

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ số: 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi; 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Báo cáo kết quả thẩm định số 408/BC-SNN&PTNT ngày 15/11/2024 và Công TNHH Thanh Hưng Group tại Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi ngày 09/11/2024 (kèm theo hồ sơ).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công TNHH Thanh Hưng Group, địa chỉ tại số 36, đường Hoàng Diệu, phố Tây Sơn 2, phường Thanh Bình, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình được hoạt động trong phạm vi bảo vệ các công trình thủy lợi (gồm: Kênh N11 thuộc kênh chính Nam của hệ thống kênh Bắc Sông Chu – Nam Sông Mã, sông Mậu Khê, các kênh tiêu nội đồng xã Thiệu Ngọc và xã Thiệu Vũ, huyện Thiệu Hóa), với các nội dung sau đây:

1. Tên hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi:

Thi công xây dựng công trình, bao gồm các hoạt động: Xây dựng công trình mới; hoạt động của phương tiện cơ giới phục vụ công tác thi công xây dựng.

2. Phạm vi cấp phép cho hoạt động:

Toàn bộ khu vực thi công xây dựng các hạng mục công trình, gồm: Cải dịch, hoàn trả Kênh N11 có điểm đầu tuyến K0+00 (tương ứng với K0+16,99 của kênh cũ) và điểm cuối tuyến tại K1+181,3 (tương ứng với K0+882,66 kênh cũ) đồng thời cắt qua sông Mậu Khê tại K1+86,82 tuyến kênh cải dịch, thuộc địa phận xã Thiệu Vũ; Cải dịch, hoàn trả tuyến kênh tiêu nội đồng T1 có điểm đầu

tuyến K0+00 tại hạ lưu cống luồn tiêu qua đường tỉnh lộ 506b, kênh Nam tại K26+858,5 và điểm cuối tuyến tại K0+882,72 tại vị trí bờ sông Mậu Khê thuộc địa phận xã Thiệu Vũ; Cải dịch, hoàn trả tuyến kênh tiêu nội đồng T2 có điểm đầu tuyến K0+00 tại hạ lưu cống luồn tiêu qua đường vào UBND xã Thiệu Ngọc và điểm cuối tuyến tại K1+183,78 trên sông Mậu Khê tại vị trí giao với tuyến kênh hoàn trả N11; nằm trong phạm vi bảo vệ của các công trình thủy lợi nêu trên thuộc địa phận huyện Thiệu Hóa (*Nội dung chi tiết như hồ sơ thẩm định của Sở Nông nghiệp và PTNT kèm theo Báo cáo số 408/BC-SNN&PTNT ngày 15/11/2024*).

3. Quy mô, thông số chủ yếu của hoạt động cấp phép

- Quy mô: Trong phạm vi bảo vệ các công trình thủy lợi (gồm: Kênh N11 thuộc kênh chính Nam của hệ thống kênh Bắc Sông Chu – Nam Sông Mã, sông Mậu Khê, các kênh tiêu nội đồng xã Thiệu Ngọc và xã Thiệu Vũ, huyện Thiệu Hóa).

- Thông số chủ yếu:

+ Kênh N11: Cải dịch, hoàn trả kênh hiện trạng đến vị trí tuyến mới nằm ngoài ranh giới xây dựng Cụm công nghiệp (tại phía Tây và phía Nam của dự án), chiều dài hoàn trả 1.181,3 m; điểm đầu xuất phát hạ lưu cống đầu kênh N11 hiện trạng, bề góc chạy dọc theo tuyến đường giao thông D03 và N03 về phía hạ lưu; điểm cuối kết nối với kênh N11 hiện trạng; lưu lượng tưới thiết kế $Q_{tk} = 2,875 \text{ m}^3/\text{s}$. Kênh hình chữ nhật, kích thước mặt cắt (BxH) = (2,5x2,19) m, kênh có kết cấu BTCT M250 đá 1x2, dưới đáy kênh là lớp bê tông lót M100 đá 4x6 dày 10cm; theo chiều dài kênh, cứ 11,8m chia 1 phân đoạn điển hình, tại các vị trí cong ngoặt sẽ bố trí phân đoạn riêng, giữa các phân đoạn bố trí khe lún bằng khớp nối nhựa Water stops O25; mỗi phân đoạn bố trí 04 giằng ngang BTCT M250, tiết diện giằng BxH=(15x15)cm.

+ Kênh tiêu T1: Cải dịch, hoàn trả kênh hiện trạng đến vị trí tuyến mới nằm ngoài ranh giới xây dựng Cụm công nghiệp (tại phía Tây và phía Nam của dự án, song song tuyến kênh N11), tổng chiều dài hoàn trả 882,72 m; lưu lượng tiêu lớn nhất $Q_{max} = 0,7 \text{ m}^3/\text{s}$. Kênh mặt cắt hình thang, chiều rộng đáy B = 0,8 m, chiều cao H = 1,0 m, hệ số mái m = 1; đáy và mái được gia cố bằng tấm lát BTCT đúc sẵn; dưới đáy kênh lót ni lông, dưới mái kênh là dăm lót và vải địa kỹ thuật ART15 hoặc tương đương, khóa mái kênh kết hợp gờ chắn bánh xe bằng BTCT M250 dài 10m, dày 20cm.

+ Kênh tiêu T2: Cải dịch, hoàn trả kênh hiện trạng đến vị trí tuyến mới nằm ngoài ranh giới xây dựng Cụm công nghiệp (tại phía Bắc và phía Đông dự án), tổng chiều dài hoàn trả 1.183,78 m; lưu lượng tiêu lớn nhất $Q_{max} = 1,34 \text{ m}^3/\text{s}$. Kênh mặt cắt hình thang, chiều rộng đáy B = 2 m, chiều cao H = 1,0 m, hệ số mái m = 1,5; đáy và mái được gia cố bằng tấm lát BTCT đúc sẵn; dưới đáy kênh lót ni lông, dưới mái kênh là dăm lót và vải địa kỹ thuật ART15 hoặc tương đương, khóa mái kênh kết hợp gờ chắn bánh xe bằng BTCT M250 dài 10m, dày 20cm.

4. Thời hạn của giấy phép: 12 tháng, kể từ ngày ký ban hành Giấy phép này.

Điều 2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Công TNHH Thanh Hưng Group:

- Được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Điều 31 và phải thực hiện các nghĩa vụ quy định tại Điều 32, Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.

- Không thực hiện các hoạt động nằm ngoài phạm vi giấy phép được cấp.

- Tổ chức thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo vệ môi trường, chất lượng nước trong công trình thủy lợi theo quy định.

- Có trách nhiệm báo cáo việc thực hiện các nội dung trong giấy phép và các quy định của pháp luật có liên quan về Sở Nông nghiệp và PTNT định kỳ 6 tháng một lần và sau khi kết thúc thời gian thực hiện giấy phép không quá 10 ngày.

- Trong thời hạn của giấy phép, nếu Công TNHH Thanh Hưng Group vi phạm các quy định ghi trong giấy phép và các quy định khác của pháp luật liên quan sẽ bị xử lý theo quy định.

- 45 ngày trước khi giấy phép hết hiệu lực, nếu Công TNHH Thanh Hưng Group có nhu cầu tiếp tục hoạt động trong phạm vi bảo vệ các công trình thủy lợi (gồm: Kênh N11 thuộc kênh chính Nam của hệ thống kênh Bắc Sông Chu – Nam Sông Mã, sông Mậu Khê, các kênh tiêu nội đồng xã Thiệu Ngọc và Thiệu Vũ) thì phải làm thủ tục gia hạn sử dụng giấy phép theo quy định.

Điều 3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm kiểm tra việc thực hiện giấy phép này; UBND huyện Thiệu Hóa; UBND các xã: Thiệu Ngọc, Thiệu Vũ; Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp xã Thiệu Ngọc, Công ty TNHH một thành viên thủy lợi Nam Sông Mã theo dõi, giám sát quá trình thực hiện các hoạt động được cấp phép trong phạm vi bảo vệ và chịu trách nhiệm về chất lượng nước trong các công trình thủy lợi (gồm: Kênh N11 thuộc kênh chính Nam của hệ thống kênh Bắc Sông Chu – Nam Sông Mã, sông Mậu Khê, các kênh tiêu nội đồng xã Thiệu Ngọc và xã Thiệu Vũ, huyện Thiệu Hóa)/.

Nơi nhận:

- Như điều 3 GP;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (đề b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (đề b/c);
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Công TNHH Thanh Hưng Group;
- Lưu: VT, NN, TTPVHCC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Đức Giang